

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
1. Tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật:		
Giải pháp kỹ thuật thi công các hạng mục xây lắp theo phạm vi của gói thầu	Có giải pháp kỹ thuật hợp lý và khả thi phù hợp với điều kiện hiện trạng công trình xây dựng	Đạt
	Không có hoặc có giải pháp kỹ thuật nhưng không hợp lý, không khả thi và không phù hợp với điều kiện hiện trạng công trình xây dựng	Không đạt
2 Biện pháp tổ chức thi công phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công:		
2.1. Tổ chức mặt bằng thi công công trường bố trí đầy đủ các vị trí sau: kho, bãi tập kết vật tư xây dựng; bãi tập kết thiết bị thi công; cấp điện, cấp thoát nước phục vụ thi công; ban chỉ huy công trường, lán trại cho công nhân trên công trường.	Có thuyết minh, bản vẽ tổ chức mặt bằng thi công hợp lý, phù hợp với hiện trạng công trình xây dựng và hồ sơ thiết kế được duyệt.	Đạt
	Có thuyết minh, bản vẽ tổ chức mặt bằng thi công không hợp lý, không phù hợp với hiện trạng công trình xây dựng và hồ sơ thiết kế được duyệt.	Không đạt
2.2. Biện pháp thi công cho các hạng mục chính của gói thầu bao gồm: - Phá dỡ các hạng mục - Thi công hố đào - Đấu nối cống và phá dỡ hố ga - Sửa chữa, xây mới hố ga - Biện pháp an toàn giao thông	Có thuyết minh kèm theo bản vẽ biện pháp thi công đầy đủ các hạng mục theo Mục 2.2 phù hợp với thiết kế được phê duyệt.	Đạt
	Không có thuyết minh và bản vẽ đầy đủ công việc theo yêu cầu ở mục 2.2, hoặc có thuyết minh, bản vẽ nhưng không phù hợp với thiết kế được duyệt.	Không đạt
3. Tiến độ thi công		
3.1. Thời gian thi công: 90 ngày	Đề xuất thời gian thi công ≤ 90 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.	Đạt
	Đề xuất về thời gian thi công > 90 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.	Không đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
3.2. Biểu đồ tiến độ thi công	Có biểu đồ tiến độ thi công hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của HSMT.	Đạt
	Không có biểu đồ tiến độ thi công hoặc có nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất kỹ thuật.	Không đạt
3.3. Tính phù hợp: a) Giữa huy động thiết bị và tiến độ thi công b) Giữa bố trí nhân lực và tiến độ thi công	Đề xuất đầy đủ, hợp lý, khả thi cho cả 2 nội dung a) và b)	Đạt
	Đề xuất không đủ 2 nội dung a) và b)	Không đạt
3.4. Biện pháp bảo đảm tiến độ thi công công trình	Có biện pháp đảm bảo tiến độ thi công công trình.	Đạt
	Không có biện pháp đảm bảo tiến độ thi công công trình.	Không đạt
4. Cách thức quản lý dự án bao gồm: tổ chức quản lý dự án, tổ chức quản lý hiện trường		
4.1. Tổ chức quản lý dự án, quản lý hiện trường	Nhà thầu có sơ đồ tổ chức bộ máy quản lý dự án, quản lý hiện trường đầy đủ, chi tiết các bộ phận phù hợp gói thầu. Thuyết minh chức năng nhiệm vụ cho từng bộ phận của bộ máy quản lý dự án, quản lý hiện trường. Thuyết minh cách thức quản lý dự án, quản lý hiện trường cụ thể, chi tiết.	Đạt
	Nhà thầu không đề xuất hoặc đề xuất không đầy đủ, không hợp lý.	Không đạt
5. Các biện pháp bảo đảm chất lượng:		
5.1. Sơ đồ và thuyết minh sơ đồ tổ chức bộ máy quản lý chất lượng của nhà thầu. - Biện pháp đảm bảo chất lượng cho các công tác thi công ở mục 2.2	- Có sơ đồ và thuyết minh sơ đồ tổ chức bộ máy quản lý chất lượng của nhà thầu. - Có biện pháp đảm bảo chất lượng phù hợp với đề xuất về biện	Đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	pháp tổ chức thi công cho các công tác ở mục 2.2	
	<ul style="list-style-type: none"> - Không có đầy đủ sơ đồ và thuyết minh sơ đồ tổ chức bộ máy quản lý chất lượng của nhà thầu. - Không có biện pháp đảm bảo chất lượng hoặc có biện pháp đảm bảo chất lượng nhưng không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công cho các công tác ở mục 2.2. 	Không đạt
5.2. Biện pháp đảm bảo chất lượng vật tư, vật liệu, thiết bị đầu vào để phục vụ công tác thi công	Có biện pháp đảm bảo chất lượng vật tư, vật liệu, thiết bị đầu vào để phục vụ công tác thi công.	Đạt
	Không có biện pháp đảm bảo chất lượng vật tư, vật liệu, thiết bị đầu vào để phục vụ công tác thi công.	Không đạt
5.3. Biện pháp bảo quản vật tư, vật liệu, thiết bị công trình khi mưa bão.	Có biện pháp bảo quản vật tư, vật liệu, thiết bị công trình khi mưa bão.	Đạt
	Không có biện pháp bảo quản vật tư, vật liệu, thiết bị công trình khi mưa bão.	Không đạt
5.4. Biện pháp đảm bảo chất lượng thi công công trình trong mùa mưa bão và khi mất điện	Có biện pháp đảm bảo chất lượng thi công công trình trong mùa mưa bão và khi mất điện.	Đạt
	Không có biện pháp đảm bảo chất lượng thi công công trình trong mùa mưa bão và khi mất điện.	Không đạt
6. Bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động:		
6.1 Vệ sinh môi trường		
Biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường nước, sơ đồ thu gom rác khu vực thi công, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	- Có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường nước, sơ đồ thu gom rác khu vực thi công hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện	Đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	pháp tổ chức thi công.	
	- Không có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường nước, sơ đồ thu gom rác khu vực thi công hoặc có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường nước, sơ đồ thu gom rác khu vực thi công nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Không đạt
6.2 Phòng cháy, chữa cháy		
Biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Đạt
	Không có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hoặc có biện pháp phòng cháy, chữa cháy nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Không đạt
6.3 An toàn lao động		
Biện pháp an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công. Có giải pháp đảm bảo an toàn lao động trong mùa mưa bão.	Có biện pháp an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công. Có giải pháp đảm bảo an toàn trong mùa mưa bão.	Đạt
	Không có biện pháp an toàn lao động, an toàn trong mưa bão hoặc có biện pháp an toàn lao động, an toàn trong mưa bão nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Không đạt
7. Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành		
Thời gian bảo hành	Có đề xuất thời gian bảo hành công trình ≥ 12 tháng kể từ ngày bảo giao công trình đưa vào sử dụng. Đối với các thiết bị thời gian bảo hành theo quy định của	Đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	nhà sản xuất nhưng không dưới 12 tháng kể từ ngày bàn giao đưa vào sử dụng.	
	- Có đề xuất thời gian bảo hành < 12 tháng kể từ ngày bàn giao đưa vào sử dụng, Đối với các thiết bị thời gian bảo hành không theo quy định của nhà sản xuất hoặc thời gian bảo hành <12 tháng.	Không đạt
8. Mức độ đáp ứng yêu cầu vật tư, vật liệu, thiết bị		
<p>8.1. Các loại vật tư, vật liệu chính:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cọc cừ thép; - Gạch bê tông CĐC, gạch terazzo, gạch xi măng; - Ống cống, đế cống bê tông, khung nắp song chắn rác, khung nắp tròn composite, bó vữa. - Đất đồi, Cấp phối đá dăm - Cát, đá, xi măng. 	<ul style="list-style-type: none"> - Có cam kết (nếu đơn vị có đủ năng lực cung cấp) hoặc hợp đồng nguyên tắc cho toàn bộ các vật tư, vật liệu chính, thiết bị đã nêu tại mục 8.1 của đơn vị có đủ năng lực cung cấp (kèm theo đăng ký kinh doanh phù hợp). 	Đạt
	<ul style="list-style-type: none"> - Không đáp ứng một trong các tiêu chí trên 	Không đạt
<p>8.2 Các loại thiết bị (thuộc mục 3 chương V E-HSMT)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Có cam kết hoặc hợp đồng nguyên tắc của đơn vị có đủ năng lực cung cấp vật tư, thiết bị chính đã nêu tại mục 8.2 (kèm theo tài liệu chứng minh đơn vị có đủ năng lực cung cấp). - Có xuất xứ, nhà sản xuất, năm sản xuất, model (nếu có) rõ ràng, đặc tính, thông số kỹ thuật, của thiết bị đáp ứng yêu cầu chương V của E-HSMT. - Đối với thiết bị nhập khẩu nhà thầu cam kết cung cấp Giấy chứng nhận xuất xứ của thiết bị (CO), Giấy chứng nhận chất lượng thiết bị (CQ). - Có cam kết tất cả hàng hóa và vật tư được sử dụng trong Công 	Đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	trình độ mới 100%, chưa từng qua sử dụng.	
	- Không đáp ứng một trong các tiêu chí trên	Không đạt
9. Uy tín nhà thầu		
Uy tín của nhà thầu thông qua việc tham dự thầu, kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu thực hiện theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP	Có cam kết không vi phạm	Đạt
	Không có cam kết	Không đạt
Kết luận	Tất cả các tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt	Không đạt